

Bản án số: 158/2022/HSST  
Ngày 08 - 9 -2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Xuân Tư

2. Bà Lý Thị Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Bà Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2022/TLST-HS ngày 24/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐXXST-HS ngày 26/8/2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1959 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T, sinh năm 1936 và bà: Quàng Thị L (đã chết); bị cáo có vợ Quàng Thị V, sinh năm 1960 và 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1984; không tiền án, tiền sự; nhân thân: Tại Bản án số 13/2001/HSST ngày 19/02/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 17 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Tại Bản án số 57/2004/HSST ngày 10/12/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án là 23 năm 01 tháng 04 ngày tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 đến nay, Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Quàng Thị T, sinh năm: 1984, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La, Tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm “vắng mặt”.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Lù Văn N, Bạc Cầm H – Cán bộ Đội hỗ trợ tư pháp Công an huyện Thuận Châu. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã T, huyện T phát hiện bắt quả tang Quàng Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu vàng bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là heroine (Quàng Văn T khai là Heroine); Một chiếc xe máy, mang BKS: 26M1 - 153.93, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE.

Hồi 08 giờ ngày 29/4/2022, tại Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành cân tịnh ma túy (gói trong mảnh nilon màu vàng) thu giữ của Quàng Văn T gồm: Chất bột cục màu trắng nghi là Heroine xác định được khối lượng: 0,33 g (Không phải ba mươi ba gam), trích rút toàn bộ: 0,33 gam (ký hiệu T1) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 748/KL - KTHS ngày 30/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,33 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,33 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra Quàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, Quàng Văn T điều khiển 01 chiếc xe máy, BKS: 26M1 - 153.93 đi từ nhà ở bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La đến xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn thì T gặp và hỏi mua của một người phụ nữ dân tộc Thái (T khai không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ở ven đường liên bản được một lượng ma túy (Heroine) gói bằng nilon màu vàng với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cất gói Heroine vào trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi T đến khu vực bản L, xã T, huyện T thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện bắt quả tang T cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tạm giữ tang vật, dẫn giải Quàng Văn T về Ủy ban nhân dân xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 118/CT- VKS ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một mảnh nilon màu vàng, một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 01 chiếc xe máy BKS 26M1-153.93, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiếp tục xét xử.

[2] Ngày 28/4/2022 bị cáo Quảng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,33 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 00 phút ngày 28/4/2022; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 748/KLMT ngày 30/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Bị cáo Quàng Văn T có 02 tiền án chưa được xóa án tích, đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn T đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích mà tiếp tục cất giấu trái phép 0,33 gam Heroine, mục đích để sử dụng; hành vi của bị cáo Quàng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người cao tuổi, có bố đẻ là ông Quàng Văn Thích được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Quàng Văn T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái không quen biết ở khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 28/4/2022 với số tiền 200.000đ. Quàng Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đó nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ mở rộng điều tra.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 mảnh nilon màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy, mang BKS: 26M1 - 153.93, nhãn hiệu HONDA là phương tiện Quàng Văn T dùng vào việc phạm tội. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của chị Quàng Thị T, sinh năm: 1984, trú tại: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La là con gái ruột của Quàng Văn T. Việc Quàng Văn T sử dụng chiếc xe vào việc phạm

tội chị Thanh không biết, không liên quan; chị Quàng Thị T có đơn xin lại tài sản, do đó cần trả lại cho chị Thanh, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/4/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn T - TTTPCMT, bắt ngày 28/4/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 026884 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu vàng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị T: Một chiếc xe máy, BKS: 26M1 - 153.93, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu đen - bạc, máy: 1213323, số khung: 347067, đã qua sử dụng cũ, xe bị hỏng nhiều chỗ, xe có 01 chìa khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Quàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CQCSĐT - CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Hà**